

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **19** /2018/HSST
Ngày 03/4/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Phú Cường**
2. Ông **Hoàng Minh Trinh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trương Thanh Phúc** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thảo Nguyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 06/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tá P.c (tên gọi khác: Đen) - sinh ngày: 25/01/2000; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: K136/H07/20 Đường V, phường Tam Thuận quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: **9/12**; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe. Con ông: Nguyễn Tá Đ và bà Bùi Thị X ;Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

Những người tham gia tố tụng:

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tá P.c có Luật sư Trần C.A của văn phòng luật sư Trần C.A thuộc đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng, có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Tá Đ, sinh năm: 1969 và bà Bùi Thị X, sinh năm: 1968. Cùng trú tại: K136/H07/20 đường Đường V, quận Thanh

Khê, thành phố Đà Nẵng, (*Ông Đức vắng mặt, bà Xuân có mặt*).

* Người bị hại: Chị Đặng Thị N.L, sinh năm: 1999. Nơi ĐKKHKT: Ấp Vh, xã A.C, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.Trú tại: 28 Đường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt*

Người bào chữa cho người bị hại là bà Dương K.H - Luật sư văn phòng luật sư T.H thuộc đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng, *có mặt*

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị Lê Thị B.H – Ban chấp hành đoàn phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt*.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tá L, sinh năm: 1994. Trú tại: K136/H07/20 đường Đường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 28/01/2017, Nguyễn Tá P.c điều khiển xe mô tô BKS 43R2 - 0750 đi trên đường Đ, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện chị Đặng Thị N.L đang điều khiển xe mô tô đi một mình nên P.c đi theo về nhà chị L tại số 28 Đường B, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Khi thấy chị L vào nhà, P.c đậu xe cách nhà khoảng 50m rồi đi bộ trèo vào cổng. Khi vào bên trong, P.c đến nhà bếp lấy 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm cầm lấy và đi lên tầng 02. P.c vào phòng gặp chị L, cầm dao khống chế, kẹp cổ chị L ép buộc chị L quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục xong, chị L xuống mở cửa cho P.c đi về, chị L đi trước, P.c đi sau. P.c phát hiện 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 đang sạc pin nên lấy điện thoại bỏ vào trong túi quần. Chị L vào nhà phát hiện mất điện thoại nên lúc 03 giờ 30 phút ngày 28/01/2017 đến trình báo Công an phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 29/01/2017 Công an phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mời Nguyễn Tá P.c lên làm việc, P.c đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tang vật thu giữ:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 plus màu vàng hồng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám đen BKS 43R2-0750.

* Theo kết luận định giá tài sản số : 09/KL-ĐGTS ngày 28/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự của Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết luận : 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng hồng đã qua sử dụng có giá trị 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 113/CT - VKS ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tá P.c về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tá P.c từ **03** tháng đến **06** tháng tù.

Luật sư Trần C.A bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tá P.c đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội khi đang là người dưới 18 tuổi. Ngoài ra Luật sư còn đề nghị áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa;

bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tá P.c đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản hiện trường và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 02h00 phút ngày 28/01/2017 tại phòng trọ của chị L tại địa chỉ 28 Đường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Tá P.c đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7 plus, màu vàng hồng của chị L có giá trị 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tá P.c đã phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt với mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm là cần thiết.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ: Xét sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy hiện bị cáo chỉ đang bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 nên cần phải áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo như lời đề nghị của Luật sư là thỏa đáng. Đối với việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000 đồng và người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm b khoản 1 Điều 51 năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy việc bồi thường này là bồi thường cho hành vi xâm hại tình dục người bị hại nên không có cơ sở áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét bị cáo phạm tội khi đang còn dưới 18 tuổi nên HĐXX còn áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 quy định về đường lối xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[4] Đối với hành vi bị cáo dùng con dao thái Lan có đặc điểm cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm không chế, kẹp cổ chị L ép buộc chị L quan hệ tình dục ngoài ý muốn, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của người bị hại Đặng Thị N.L và bị cáo Nguyễn Tá P.c khớp nhau về diễn biến hành vi xâm hại tình dục. Tại thời điểm bị xâm hại tình dục thì chị L chưa đủ 18 tuổi, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Tá P.c đã có dấu hiệu cấu thành tội “ Hiếp dâm” quy định tại khoản 4 Điều 111 Bộ luật hình sự 2015. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã 02 lần trả hồ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng điều tra bổ sung hành vi trên nhưng vẫn chưa được làm rõ. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau đối với hành vi Nguyễn Tá P.c xâm hại tình dục đối với chị Đặng Thị N.L nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ án xảy ra người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43R2- 0750 xe này do anh Võ Ngọc Châu đứng tên chủ sở hữu. Năm 2014, anh Nguyễn Tá L là anh ruột Nguyễn Tá P.c mua tại cửa hàng bán xe trên đường Hoàng Diệu, thành phố Đà Nẵng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ sở hữu. Ngày 28/01/2017, P.c tự ý lấy xe sử dụng anh L không biết P.c thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập trách nhiệm đối với anh L. Tuy nhiên hiện nay anh L vẫn không xuất trình được giấy tờ mua bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh rõ nguồn gốc xe mô tô trên là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy là thỏa đáng.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Nguyễn Tá P.c** phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Tá P.c 09 (chín)** tháng tù Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý hành vi Nguyễn Tá P.c xâm hại tình dục đối với chị Đặng Thị N.L

3. Án phí HSST bị cáo phải chịu là **200.000** đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND Q. Hải Châu
- Công an Q. Hải Châu
- Chi cục THADS Q. Hải Châu
- Bị cáo
- Những người TGT
- Lưu hồ sơ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h30 ngày 03.04.2018 tại phòng nghị án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Kinh Luân

Các Hội thẩm nhân dân có:

- 1. Ông Lê Phú Cường**
- 2. Ông Hoàng Minh Trinh**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2017/HSST ngày 06/3/2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Tá P.c (tên gọi khác: Đen) - sinh ngày: 25/01/2000; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: K136/H07/20 Đường V, tổ 36 phường Tam Thuận quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: **9/12**; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe. Con ông: Nguyễn Tá Đức và bà Bùi Thị Xuân ;Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang tại ngoại, *có mặt tại phiên tòa*

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình

Căn cứ các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả thanh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỤ THỂ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU :

- 1. Tuyên bố: Nguyễn Tá P.c phạm tội “ Trộm cắp tài sản”**

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

- 2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

Áp dụng: khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Tá P.c 09 (chín)** tháng tù Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

3. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý hành vi Nguyễn Tá P.c xâm hại tình dục đối với chị Đặng Thị N.L

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

4. Án phí HSST bị cáo phải chịu là **200.000** đồng.

Kết quả biểu quyết : 3/3 (100%)

5. Về quyền kháng cáo : Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết : : 3/3 (100%)

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Minh Trinh Lê Phú Cường

Đặng Ngọc Kinh Luân

